TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **531/**2018/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 721/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người yêu cầu:

- Chị Đỗ Thùy L, sinh năm 1983

Đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: P401-C5 Tập thể T, phường T, quận Đ, thành phố H.

- Anh Nguyễn Trường H, sinh năm 1983

Đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: P401-C5 Tập thể T, phường T, quận Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 721/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thùy L và anh Nguyễn Trường H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Đỗ Thùy L và anh Nguyễn Trường H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/01/2009 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố H. Nay chị L và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Đỗ Thùy L và anh Nguyễn Trường H có 02 con chung là cháu Nguyễn Bích P (giới tính nữ), sinh ngày 08/12/2009 và cháu Nguyễn Linh A (giới tính nữ), sinh ngày 01/10/2015. Ly hôn, ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị L và anh H: Giao cho anh Nguyễn Trường H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bích P ; giao cho chị Đỗ Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Linh A. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị L, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Chị L và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về nợ**: Chị L và anh H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí**: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị L và anh H để chị L tự nguyện nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007546 ngày 10/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Hạnh